

**BẢN SAO
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Mã số dự án: 6324242524

Chứng nhận lần đầu: Ngày 01 tháng 11 năm 2019

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT, ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng;

Xét văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo của Công ty cổ phần DAMAC LOGISTICS,

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH CAO BẰNG

Chứng nhận Nhà đầu tư: **CÔNG TY CỔ PHẦN DAMAC LOGISTICS**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4800914024, đăng ký lần đầu ngày 12/8/2019 tại phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng;

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 085, tổ 7, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Điện thoại: 0963748118 Email: ckcom319@gmail.com

Người đại diện theo pháp luật: (Ông) **HOÀNG VĂN LONG**

Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1981, Dân tộc: Sán Dìu Quốc tịch: Việt Nam

Số Hộ chiếu: C7173379 cấp ngày 23/4/2019, tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

Địa chỉ thường trú tại: Thôn Ngòi Lèo, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam.

Chỗ ở hiện tại: Số 99, An Trạch, phường Quốc Tử Gián, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung dự kiến sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: XÂY DỰNG KHU TRUNG CHUYỂN PHỤC VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA NÔNG, LÂM, THỦY HẢI SẢN.

2. Mục tiêu và quy mô của dự án:

- Xây dựng hệ thống kho chứa hàng phục vụ cho công tác xuất nhập khẩu: Kho ngoại quan; bến ký gửi hàng hóa kho ngoại quan, kho mát, kho lạnh bảo quản hàng hóa nông, lâm, thủy, hải sản; kho phân phối; kho hàng không; kho bảo quản nông sản khô;

- Khu kiểm hóa bốc dỡ hàng gồm: Khu kiểm hóa có mái che, khu kiểm hóa ngoài trời và khu kiểm hóa có bố trí máy soi container chuyên dụng.

- Xây dựng: Bãi tập kết container và xe chuyên chở hàng hóa; Trung tâm giới thiệu hàng hóa xuất nhập khẩu; Khu nhà điều hành và dịch vụ hậu cần; Trung tâm kiểm dịch; Trung tâm giám định hàng hóa xuất nhập khẩu; Văn phòng làm việc Hải Quan.

- Hệ thống đường giao thông, bến bãi đỗ xe, hệ thống cây xanh, khu hạ tầng kỹ thuật và khu vực dịch vụ...

+ Diện tích xây dựng kho hàng, kiểm hóa, kiểm dịch: 3,5 ha,

+ Diện tích xây dựng khu văn phòng, nhà ở công nhân: 1,5 ha.

+ Diện tích bãi đỗ xe, công trình cơ sở hạ tầng và khu vực dịch vụ khác: 13 ha - 15 ha.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Xóm Bản Lang - Nà Mương và xóm Tông Moòng, Thị trấn Hùng Quốc, huyện Trà Lĩnh, Tỉnh Cao Bằng. Khu đất thực hiện dự án gồm có các lô đất có ký hiệu cụ thể như sau: SB09, SB10, SB11, SB12, SB13, SB14, SB15, DO, KT04, VP01, tuyến đường giao thông N22-N23-N25-N26-N27-N32 và N27-N28-N29 nằm trong Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất (QH06)- Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung chuyển phục vụ xuất nhập khẩu hàng hóa nông, lâm, thủy sản tại cửa khẩu Trà Lĩnh tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2016 - 2025, tỷ lệ 1/500 được UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt theo Quyết định số 2195/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018.

- Vị trí tiếp giáp cụ thể như sau:

- + Phía Đông: Giáp đất rừng;
- + Phía Tây: Giáp đường trực chính quy hoạch;
- + Phía Nam: lô đất SB16;
- + Phía Bắc: giáp đất rừng.

4. Diện tích dự kiến sử dụng: Khoảng 18-20 ha (yêu cầu đơn vị thực hiện theo đúng trình tự, quy định pháp luật về đất đai và các quy định của pháp luật khác có liên quan).

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 1.000.000.000.000,0 VNĐ (*Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng*), sử dụng vốn tự có của chủ đầu tư và vốn vay từ các tổ chức tín dụng khác.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

7. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Quý IV/2019: Hoàn thiện thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án.

- Quý I đến hết quý III/2020: Đền bù, Bồi thường GPMB, hoàn thiện hồ sơ thuê đất. Hoàn thiện hồ sơ dự án đầu tư và Giấy phép xây dựng cho các công trình trong dự án.

- Quý IV/2020: Khởi công xây dựng.

- Quý II/2022: Hoàn thành các hạng mục xây dựng cơ bản, đưa dự án đi vào hoạt động.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Hằng năm, nhà đầu tư phải đăng ký với cơ quan Thuế và các cơ quan liên quan nhằm kiểm tra, rà soát và thông báo các thủ tục theo quy định để được xem xét các ưu đãi theo quy định của Luật Đầu tư, các văn bản Nghị định, Thông tư hướng dẫn và các quy định của pháp luật liên quan, dự kiến như sau:

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

- Điều kiện hưởng ưu đãi:

+ Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 (mười năm) năm áp dụng đối với thu nhập của doanh nghiệp từ khi dự án đi vào hoạt động.

+ Doanh nghiệp được miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Căn cứ Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP, ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Điều kiện hưởng ưu đãi: Được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư thuộc danh mục ưu đãi của Chính phủ.

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất có thời hạn:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Căn cứ điểm a và b, Khoản 6, Điều 8 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP, ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao.

- Điều kiện hưởng ưu đãi:

+ Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản kể từ ngày có quyết định cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Miễn 15 (mười năm) năm tiền thuê đất sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản.

Điều 3. Các điều kiện đối với hoạt động của dự án

Trách nhiệm của Nhà đầu tư: Công ty cổ phần DAMAC LOGISTICS phải thực hiện gồm:

1. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, Nhà đầu tư có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, ký quỹ, xây dựng, đất đai, đèn bù, giải phóng mặt bằng, bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và quy định của pháp luật liên quan.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng các nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn và pháp luật có liên

quan; Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các văn bản, tài liệu, thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động đầu tư cho các Sở, Ngành có thẩm quyền theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Nhà đầu tư không được hỗ trợ và phải tự thanh lý tài sản, chịu trách nhiệm tháo dỡ, di dời các tài sản, giá trị đầu tư đối với hành vi vi phạm nội dung trong Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định của pháp luật liên quan.

5. Đối với phần diện tích nếu nằm trong quy hoạch rừng sản xuất (hoặc quy hoạch rừng khác được chuyển đổi theo quy định), Nhà đầu tư phải thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất vào mục đích khác và phải thực hiện phương án trồng rừng thay thế theo quy định tại Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT, ngày 06/5/2013 và Thông tư số 26/2015/TT-BNNPTNT, ngày 29/7/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và quy định của các văn bản pháp luật khác liên quan.

Điều 4: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; Nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng./.off

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Kiên Cường